

Số: 45 /KH-KHCN

Bắc Giang, ngày 06 tháng 7 năm 2015

## KẾ HOẠCH

### **Thực hiện Chiến lược hội nhập kinh tế quốc tế tỉnh Bắc Giang đến năm 2020**

Thực hiện Quyết định số 1202/QĐ-UBND ngày 26/6/2015 của UBND tỉnh Bắc Giang về việc ban hành Chiến lược hội nhập kinh tế quốc tế tỉnh Bắc Giang đến năm 2020, Sở Khoa học và Công nghệ xây dựng kế hoạch thực hiện như sau:

#### **I. MỤC ĐÍCH - YÊU CẦU**

##### **1. Mục đích**

Nhằm thực hiện có hiệu quả các mục tiêu, định hướng và cụ thể hóa các nhiệm vụ, giải pháp của Chiến lược hội nhập kinh tế quốc tế tỉnh Bắc Giang đến năm 2020.

##### **2. Yêu cầu**

Tập trung cao độ thực hiện đầy đủ các nội dung trong Chiến lược hội nhập kinh tế quốc tế tỉnh Bắc Giang đến năm 2020.

Tích cực tham gia phối hợp với các sở, ngành trong việc triển khai thực hiện các đề án, chương trình, chiến lược liên quan đến hội nhập kinh tế quốc tế.

Chủ động, tích cực tham mưu các nội dung liên quan đến hoạt động khoa học và công nghệ trong quá trình hội nhập kinh tế quốc tế, góp phần phát huy tối đa nội lực, tranh thủ ngoại lực trong quá trình hội nhập quốc tế nhằm phát triển Bắc Giang một cách toàn diện; thực hiện hiệu quả các cam kết kinh tế quốc tế; cải thiện các chỉ số PCI, PAPI của tỉnh, thúc đẩy tiến trình tái cấu trúc và đổi mới mô hình tăng trưởng theo hướng nâng cao chất lượng, hiệu quả và năng lực cạnh tranh của kinh tế đến năm 2020. Phấn đấu đến năm 2020 đưa Bắc Giang nằm trong nhóm các tỉnh đứng đầu về chỉ tiêu GDP/người của vùng trung du và miền núi phía Bắc và bằng 90-95% mức trung bình cả nước.

#### **II. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP**

##### **1. Triển khai thực hiện Quyết định số 736/QĐ-UBND ngày 30/10/2014 và Kế hoạch hội nhập quốc tế số 127/KH-UBND ngày 26/9/2014**

Tổ chức tốt việc thực hiện Chương trình hành động thực hiện Nghị quyết số 49/NQ-CP ngày 10/7/2014 của Chính phủ tiếp tục thực hiện Nghị quyết Hội nghị lần thứ tư Ban Chấp hành Trung ương Đảng (khóa X) về một số chủ trương, chính sách lớn để nền kinh tế phát triển nhanh và bền vững khi Việt Nam là thành viên của Tổ chức Thương mại thế giới được ban hành theo Quyết định số 736/QĐ-UBND ngày 30/10/2014 của UBND tỉnh Bắc Giang; Kế hoạch hội nhập quốc tế số 127/KH-UBND ngày 26/9/2014 của UBND tỉnh Bắc Giang.

##### **2. Thông tin, tuyên truyền, quán triệt**

- Tổ chức phổ biến, quán triệt, tuyên truyền để nâng cao nhận thức của cán bộ, người dân, doanh nghiệp về các Hiệp định FTA mà Việt Nam đã cam kết, cơ hội và thách thức có liên quan đến các đối tác, cộng đồng quốc tế và cộng đồng

người Việt Nam ở nước ngoài. Nội dung tuyên truyền tập trung thực hiện theo hướng kịp thời, phổ biến mang tính thời sự, những vấn đề mới mang tính định hướng. Đồng thời cập nhật thông tin về các Hiệp định FTA đang đàm phán và đang xem xét.

Cập nhật, phổ biến và thông báo kịp thời các văn bản quy định, quy chuẩn quốc tế, dư luận có liên quan đến các cơ quan, doanh nghiệp và nhà sản xuất kinh doanh trong tỉnh.

Phối hợp với các cơ quan truyền thông và qua các kênh thông tin để tuyên truyền, giới thiệu về tiềm năng, thế mạnh của Bắc Giang đến thị trường trong và ngoài nước.

Đẩy mạnh công tác thông tin tuyên truyền về KH&CN, các văn bản chỉ đạo của trung ương, của tỉnh về phát triển kinh tế và hội nhập kinh tế quốc tế; các thông tin tuyên truyền về các chương trình, sự kiện, hoạt động hội nhập kinh tế quốc tế có sự tham gia của Việt Nam.

### **3. Tập trung thực hiện một số khâu đột phá để chủ động hội nhập kinh tế quốc tế**

Xác định cải cách hành chính là khâu đột phá trong quá trình thúc đẩy hội nhập kinh tế quốc tế của tỉnh. Trong đó đặc biệt coi trọng vai trò của người đứng đầu cơ quan và năng lực, trách nhiệm thực thi công vụ của đội ngũ cán bộ, công chức. Tiếp tục đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động quản lý, điều hành của cơ quan cũng như hoạt động của bộ phận tiếp nhận và trả kết quả theo cơ chế một cửa, một cửa điện tử hiện đại hướng tới xây dựng chính quyền điện tử. Tiếp tục rà soát các quy trình, thủ tục, để loại bỏ những giấy tờ không cần thiết, cải cách hành chính. Tiếp tục công khai, minh bạch, tiếp thu các ý kiến, phản ánh nhằm tạo sự thuận lợi cho người dân, doanh nghiệp.

Tổ chức triển khai thực hiện Đề án tái cơ cấu nền kinh tế của tỉnh gắn với chuyển đổi mô hình tăng trưởng theo hướng nâng cao chất lượng, hiệu quả và năng lực cạnh tranh theo nội dung Chỉ thị số 11/CT-TTg của Thủ tướng Chính phủ.

Kết hợp chặt chẽ giữa hội nhập kinh tế quốc tế với quá trình hội nhập trên lĩnh vực khoa học và công nghệ trong một tổng thể bổ sung, hỗ trợ cho nhau nhằm mục tiêu chung của tỉnh trong từng thời kỳ, ở từng khu vực, với mỗi đối tác.

Nâng cao năng lực cạnh tranh của tỉnh, doanh nghiệp và sản phẩm, cụ thể:

Tích cực góp phần cải thiện môi trường đầu tư, kinh doanh. Tăng cường thẩm tra công nghệ dự án đầu tư để hạn chế những công nghệ, thiết bị lạc hậu, gây ô nhiễm môi trường du nhập vào tỉnh.

Phối hợp với các trường đại học, viện nghiên cứu và các cơ quan có liên quan để hỗ trợ doanh nghiệp của tỉnh ứng dụng khoa học và công nghệ góp phần mở rộng thị trường xuất khẩu, xúc tiến thương mại, du lịch và thu hút đầu tư; hỗ trợ bảo vệ quyền lợi của các doanh nghiệp của tỉnh trong trường hợp có tranh chấp thương mại. Khuyến khích cộng đồng các doanh nghiệp của tỉnh hội nhập về công nghệ; nâng cao năng lực lựa chọn và làm chủ các công nghệ nhập khẩu; đẩy mạnh chuyển giao, ứng dụng tiến bộ khoa học và công nghệ, thúc đẩy hình thành và phát triển doanh nghiệp khoa học và công nghệ. gạo thơm Yên Dũng, mỳ Kế, rau cần Hoàng Lương, bưởi Lương Phong,... Cùng với việc giữ vững một số thương hiệu đã được xây dựng, Sở KH&CN tiếp tục phối hợp với các địa

phương, tổ chức, cá nhân lựa chọn các sản phẩm mới, xây dựng hồ sơ, đăng ký bảo hộ quyền sở hữu công nghiệp đối với các sản phẩm nông sản, đặc biệt là sản phẩm chủ lực, có thể mạnh của tỉnh để bảo hộ như: trám đen Hoàng Vân, bưởi Lương Phong, nếp cái hoa vàng Thái Sơn, khoai lang Mai Trung, rau cần Hoàng Lương (huyện Hiệp Hòa); cam, bưởi (huyện Lục Ngạn); bánh đa nem, mỳ, giống lạc đỏ (huyện Việt Yên); dẻ, na dai, dứa (huyện Lục Nam); miến dong (huyện Sơn Động); chè (huyện Yên Thế); nấm (huyện Lạng Giang),...

Triển khai thực hiện có hiệu quả dự án nâng cao năng suất, chất lượng sản phẩm hàng hóa của các doanh nghiệp vừa và nhỏ; Kế hoạch phát triển thương hiệu sản phẩm nông sản hàng hóa của tỉnh nhằm xuất khẩu hàng nông sản chế biến mà tỉnh có lợi thế như hàng nông sản đóng hộp, vải thiều, gà đồi Yên Thế, mỳ Chũ, rượu Làng Vân,...

Hướng dẫn các doanh nghiệp xây dựng tiêu chuẩn cơ sở, tiếp nhận bản công bố sản phẩm phù hợp chuẩn của doanh nghiệp, hỗ trợ doanh nghiệp đăng ký áp dụng hệ thống quản lý chất lượng tiên tiến theo tiêu chuẩn ISO. Thường xuyên tiến hành kiểm tra đo lường, chất lượng hàng hóa góp phần làm ổn định và tạo cạnh tranh lành mạnh trên thị trường.

Tăng cường tuyên truyền đẩy mạnh phong trào phát huy sáng kiến cải tiến kỹ thuật, đổi mới công nghệ trong các hoạt động sản xuất, kinh doanh.

Thường xuyên tổ chức các lớp tập huấn kiến thức về chuyển giao công nghệ, xác lập quyền sở hữu công nghiệp cho các sản phẩm, hàng hóa, dịch vụ nhằm giúp cho các doanh nghiệp, HTX xây dựng chiến lược sản xuất, kinh doanh phù hợp. Tổ chức lớp tập huấn về thành lập doanh nghiệp khoa học và công nghệ.

Duy trì và phát triển hoạt động sàn giao dịch công nghệ- thiết bị trên mạng internet để tăng cường khả năng giao dịch, tìm kiếm, mở rộng thị trường cho các doanh nghiệp, sản phẩm của tỉnh.

Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát chất lượng của các sản phẩm, phối hợp với chủ nhãn hiệu quản lý chặt chẽ việc cấp quyền tem, nhãn cho các hộ sản xuất đủ điều kiện.

Đề xuất triển khai các đề tài, dự án ứng dụng tiến bộ KH&CN để nâng cao chất lượng, giữ vững thương hiệu trên thị trường; đổi mới công nghệ nhằm nâng cao năng suất, chất lượng sản phẩm, hàng hóa.

**4. Tăng cường công tác nghiên cứu và dự báo, đánh giá đúng và kịp thời tình hình để chủ động và tích cực tận dụng cơ hội cũng như kịp thời ứng phó với những khó khăn, thách thức phát sinh trong quá trình hội nhập**

Thực hiện tốt việc thông báo về hàng rào kỹ thuật trong thương mại (TBT) cũng như Chương trình hành động triển khai đề án thực thi Hiệp định hàng rào kỹ thuật trong thương mại giai đoạn 2011-2015 nhằm cung cấp đầy đủ thông tin cho các doanh nghiệp trong hoạt động thương mại quốc tế. Nâng cao năng lực của đơn vị thông báo và điểm hỏi đáp về hàng rào kỹ thuật trong thương mại tại Chi cục Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng thuộc Sở Khoa học và Công nghệ; các đầu mối TBT ở các sở, đơn vị thuộc UBND tỉnh. Tổ chức thực thi quyền và nghĩa vụ theo Hiệp định TBT của WTO.

### III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Căn cứ nội dung của Kế hoạch, Sở Khoa học và Công nghệ phối hợp với các đơn vị liên quan tổ chức triển khai thực hiện.

Trên đây là Kế hoạch thực hiện Chiến lược hội nhập kinh tế quốc tế tỉnh Bắc Giang đến năm 2020./.

**Nơi nhận:** *10*

- Lưu: VT, KHTC.

**Bản điện tử:**

- Chủ tịch UBND tỉnh;
- Sở Công Thương;
- Lãnh đạo Sở;
- Các phòng, đơn vị trực thuộc Sở.

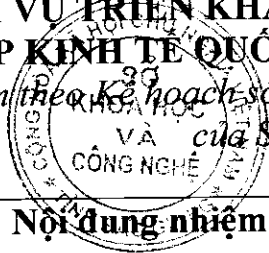
**GIÁM ĐỐC**



**Nguyễn Đức Kiên**

**NHIỆM VỤ TRIỂN KHAI KẾ HOẠCH THỰC HIỆN CHIẾN LƯỢC  
HỘI NHẬP KINH TẾ QUỐC TẾ TỈNH BẮC GIANG ĐẾN NĂM 2020**

*(Kèm theo Kế hoạch số 45 /KH-KHCN ngày 06 tháng 7 năm 2015  
của Sở Khoa học và Công nghệ)*



TT	Nội dung nhiệm vụ	Đơn vị chủ trì	Thời gian thực hiện
1	Thẩm tra công nghệ các dự án đầu tư	Phòng Quản lý Công nghệ	2015-2020
2	Hướng dẫn các doanh nghiệp xây dựng tiêu chuẩn cơ sở, tiếp nhận bản công bố sản phẩm phù hợp chuẩn của doanh nghiệp, hỗ trợ doanh nghiệp đăng ký áp dụng hệ thống quản lý chất lượng tiên tiến theo tiêu chuẩn ISO. Thường xuyên tiến hành kiểm tra đo lường, chất lượng hàng hóa góp phần làm ổn định và tạo cạnh tranh lành mạnh trên thị trường	Chi cục Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng	2015-2020
3	Tư vấn, hỗ trợ các doanh nghiệp, hợp tác xã xây dựng thương hiệu cho sản phẩm, hàng hóa	Phòng Quản lý chuyên ngành	2015-2020
4	Tăng cường tuyên truyền đẩy mạnh phong trào phát huy sáng kiến cải tiến kỹ thuật, đổi mới công nghệ trong các hoạt động sản xuất, kinh doanh	Phòng Quản lý chuyên ngành	2015-2020
5	Tổ chức các lớp tập huấn kiến thức về chuyển giao công nghệ, xác lập quyền sở hữu công nghiệp cho các sản phẩm, hàng hóa, dịch vụ nhằm giúp cho các doanh nghiệp, HTX xây dựng chiến lược sản xuất, kinh doanh phù hợp.	- Phòng Quản lý Công nghệ. - Phòng Quản lý chuyên ngành	2015-2020
6	Tổ chức lớp tập huấn về thành lập doanh nghiệp KH&CN; hướng dẫn các doanh nghiệp đủ điều kiện tiến hành các thủ tục thành lập doanh nghiệp KH&CN	Phòng Quản lý Khoa học và Công nghệ cơ sở	2015-2020
7	Duy trì và phát triển hoạt động sản giao dịch công nghệ- thiết bị trên mạng internet để tăng cường khả năng giao dịch, tìm kiếm, mở rộng thị trường cho các doanh nghiệp, sản phẩm của tỉnh.	Trung tâm Tin học và Thông tin Khoa học Công nghệ	2015-2020

8	Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát chất lượng của các sản phẩm, phối hợp với chủ nhân hiệu quản lý chặt chẽ việc cấp quyền tem, nhãn cho các hộ sản xuất đủ điều kiện	- Chi cục Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng - Phòng Quản lý chuyên ngành - Thanh tra Sở	2015-2020
9	Đề xuất triển khai các đề tài, dự án ứng dụng tiến bộ KH&CN để nâng cao chất lượng, giữ vững thương hiệu trên thị trường; đổi mới công nghệ nhằm nâng cao năng suất, chất lượng sản phẩm, hàng hóa.	- Phòng Kế hoạch Tài chính - Phòng Quản lý Khoa học - Trung tâm Ứng dụng tiến bộ Khoa học và Công nghệ	2015-2020
10	Thường xuyên tiến hành kiểm tra đo lường, chất lượng hàng hóa góp phần làm ổn định và tạo cạnh tranh lành mạnh trên thị trường	- Chi cục Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng	2015-2020
11	Đẩy mạnh công tác thông tin tuyên truyền về KH&CN, các văn bản chỉ đạo của trung ương, của tỉnh về phát triển kinh tế và hội nhập kinh tế quốc tế; các thông tin tuyên truyền về các chương trình, sự kiện, hoạt động hội nhập kinh tế quốc tế có sự tham gia của Việt Nam	Trung tâm Tin học và Thông tin Khoa học Công nghệ	2015-2020